

Số: /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; Văn bản số 107/HĐND-VP ngày 09/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc cho ý kiến xây dựng nghị quyết đối với Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 16/5/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2018/NĐ-CP Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Theo đó, tại điểm a khoản 2 Điều 11 Chương III quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định”. Ngày 03/6/2019, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Chỉ thị số 3837/CT-BNN-TCTL về việc tăng cường phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Trên cơ sở đó Tổng cục Thủy lợi có Văn bản số 755/TCTL-QLCT ngày 05/6/2019 về việc thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, tại mục 2 đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT: “Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cụ thể mức hỗ trợ, bố trí kinh phí thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước”.

Các công trình tích trữ nước và hệ thống kênh mương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trong thời gian qua do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai thường xuyên xảy ra với các loại hình như: Mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất với cường độ mạnh và diễn biến bất thường, cục đoạn. Mặt khác, hiện nay nhiều công trình được đầu tư xây dựng từ lâu, công tác quản lý công trình từ các đơn vị đã bộc lộ nhiều tồn tại, yếu kém như thiếu lực lượng chuyên môn để quản lý vận hành công trình; không có nguồn kinh phí để duy tu, sửa chữa dẫn đến nhiều công trình thủy lợi đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng không phát huy được hiệu quả sử dụng. Tại Quyết định số 1043/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/6/2018 về việc phê duyệt phân cấp quản lý, khai thác

công trình thủy lợi, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 2.415 công trình, trong đó Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn quản lý 389 công trình, các địa phương quản lý 2.026 công trình (*giao các Tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý khai thác*); số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng (công trình có nhiệm vụ tích trữ nước, cấp nước, tưới, tiêu, thoát nước có quy mô nhỏ hơn 20ha) do các địa phương quản lý 2.010 công trình (chiếm 99%). Theo báo cáo của các địa phương và đơn vị quản lý khai thác, còn khoảng 1.242 km (chiếm khoảng 52,9%) kênh mương nội đồng chưa được kiên cố, đòi hỏi nhu cầu kinh phí khá lớn.

Trước những diễn biến bất thường của thời tiết, ngày càng mang tính cực đoan, trong thời gian tới, việc áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước là phù hợp cho cây trồng cạn, đồng thời áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến cấp nước cho cây trồng đảm bảo hiệu quả trong sử dụng nước và nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa có điều kiện áp dụng, vì chưa có cơ chế chính sách hỗ trợ kinh phí cho các Tổ chức thủy lợi cơ sở, do đó đa số hộ gia đình vẫn sử dụng phương thức tưới truyền thống, chưa được tiếp cận với công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Vì vậy, nếu có chính sách hỗ trợ cụ thể về các mô hình tưới tiết kiệm nước sẽ khuyến khích thành viên Tổ chức thủy lợi cơ sở và người dân tham gia áp dụng mô hình.

Tại Nghị quyết số 10/NQ-TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 3 (khóa XII) về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã xác định “*Tập trung phát triển ngành nông nghiệp làm trọng tâm để thúc đẩy nền kinh tế của tỉnh*”. Đề tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả, phù hợp với quy định của Luật, Nghị định, Chỉ thị, Nghị quyết và thực tiễn của địa phương; đồng thời đáp ứng yêu cầu Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng kiên cố hóa kênh mương, hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng, góp phần thực hiện hoàn thành tiêu chí số 3 về thủy lợi trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể:

- Góp phần thực hiện mục tiêu giá trị tăng thêm của lĩnh vực trồng trọt trong Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (*giá trị tăng thêm của lĩnh vực trồng trọt đến năm 2025 theo giá so sánh tăng 1,29 lần so với giá hiện tại*);

- Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 90% trở lên, tỉ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm nước $\geq 10\%$, hằng năm có 100% công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì, có ít nhất 01 một tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững (*theo Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025*).

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết HĐND “*Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*” sẽ đáp ứng nguyện vọng của nhân dân trong tỉnh, góp phần giúp người dân giảm bớt chi phí và khuyến khích đầu tư sản xuất nông nghiệp; tạo cơ sở cho các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi chủ động trong hoạt động

phục vụ sản xuất, dân sinh, duy tu, sửa chữa công trình thủy lợi, mở rộng diện tích sản xuất, nâng cao chất lượng tưới.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để phù hợp với các quy định mới của Trung ương, yêu cầu thực tế về phát triển nông nghiệp trong tình hình mới tại địa phương; góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới; khuyến khích tổ chức, cá nhân cùng tham gia đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng để phát huy hiệu quả năng lực công trình góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo phát huy hiệu quả, phù hợp với các quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ, các quy định khác của Trung ương và yêu cầu thực tế của địa phương.

Đảm bảo đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Chương III Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ, UBND tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết và được Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Công văn số 107/HĐND-VP ngày 09/6/2022; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định (Công văn số 3777/UBND-NNTNMT ngày 15/6/2022).

Trên cơ sở các quy định liên quan Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thực hiện đăng tải dự thảo nghị quyết trên cổng thông tin điện tử tỉnh, cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp tiếp thu, giải trình hoàn thiện dự thảo nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định; thực hiện tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định theo quy định.

Nội dung dự thảo Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận, nhất trí thông qua tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ ngày 04/11/2022 (Thông báo số 319/TB-UBND ngày 07/11/2022).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

- Tên nghị quyết: Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Cơ quan ban hành văn bản: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Nội dung dự thảo nghị quyết bố cục gồm 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ cụ thể.

Điều 3. Nguồn vốn hỗ trợ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể:

2.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

2.1.1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, công và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.1.2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở có liên quan trong việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Nội dung, mức hỗ trợ cụ thể

2.2.1. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước:

a) Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được miễn tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình.

b) Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

2.2.2. Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

a) Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

2.2.3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công và kiên cố kênh mương:

Hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức hỗ trợ này không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng.

(Đối với trạm bơm điện không đề nghị xây dựng Nghị quyết hỗ trợ do nội dung này chỉ áp dụng cho vùng Đồng Bằng sông Cửu Long được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Chương II Nghị định số 77/2018/NĐ-CP)

2.2.4. Điều kiện, cơ chế và hồ sơ thủ tục nhận hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

2.3. Nguồn vốn hỗ trợ

2.3.1. Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan.

2.3.2. Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương.

2.4. Tổ chức thực hiện

(Chi tiết tại dự thảo Nghị quyết kèm theo)

V. DỰ KIẾN NHU CẦU KINH PHÍ, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nhu cầu kinh phí hỗ trợ: Nhu cầu kinh phí hỗ trợ thực hiện các chính sách quy định tại Nghị quyết này khoảng 14.100 triệu đồng/năm.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo quy định, đảm bảo việc tổ chức triển khai Nghị quyết được thống nhất và hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh về việc ban hành nghị quyết tại kỳ họp thứ 11 (kỳ họp thường lệ) HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN:

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã xin ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, Sở Tư pháp thẩm định và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn đảm bảo theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

*** Hồ sơ dự thảo nghị quyết kèm theo gồm:**

- (1) Dự thảo Nghị quyết;
- (2) Công văn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương kèm bảng tổng hợp;
- (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- (4) Báo cáo tiếp thu giải trình báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.
- (5) Thuyết minh hồ sơ dự thảo nghị quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Như trên (trình);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND;

Gửi bản điện tử:

- Như trên (trình);
- TT Tỉnh uỷ (B/cáo);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP, PCVP (Ô. Thắt);
- Lưu: VT, Huynh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình